

Số: /2025/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức được hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ ...

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng;*

Xét Tờ trình số ngày tháng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức được hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra số và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ của tỉnh đối với cán bộ, công chức (bao gồm cả cấp xã) được hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng áp dụng: Cán bộ, công chức biên chế tại cơ quan Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện,

cấp xã (không áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị theo ngành dọc) được hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 177/2024/NĐ-CP, có đơn đăng ký giải quyết chế độ, chính sách nộp trước ngày 20/02/2025 và thời điểm nghỉ công tác chậm nhất trước ngày 01/01/2026.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ

Ngoài chính sách, chế độ của Chính phủ quy định thì mỗi cán bộ, công chức được hỗ trợ 0,2 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm công tác có đóng BHXH bắt buộc, tối đa không quá 100 triệu đồng.

Điều 3. Cách xác định thời gian và tiền lương hiện hưởng để tính hưởng hỗ trợ

Cách xác định thời gian và tiền lương hiện hưởng để tính hưởng hỗ trợ của Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 3 Nghị định số 177/2024/NĐ-CP. Đối với trường hợp tổng thời gian công tác có đóng BHXH bắt buộc để tính trợ cấp có tháng lẻ thì được tính tròn theo nguyên tắc: Từ 01 tháng đến đủ 06 tháng tính là 0,5 năm; từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng tính tròn là 01 năm.

Điều 4. Nguồn kinh phí

Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết này từ nguồn ngân sách của tỉnh.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức giám sát thực hiện Nghị quyết này.
3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, Khóa VIII, kỳ họp lần thứ ... thông qua ngày / /2025 và có hiệu lực kể từ ngày / /2025./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh; Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT HĐND.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang